TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN B** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 76/2023/HS-ST
Ngày 13-4-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Đúng, Ông Lại Hữu Tâm

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Khắc Tuấn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện B, thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Trịnh Thị Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 4 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 46/2023/TLST-HS ngày 28 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2023/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 3 năm 2023 đối với các bị cáo:

1/ Họ và tên: **Nguyễn Quốc L** (tên gọi khác: Q); Giới tính: Nam; Sinh năm 1989 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký thường trú: 45/3 đường B, Phường B, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: 1B41/1 ấp 1, xã Ph, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông Nguyễn Anh D và bà Lưu Thị Thanh Th (đã chết); Bị cáo có vợ và có 01 người con sinh năm 2012.

Tiền án: Ngày 04/6/2020, bị Tòa án nhân dân Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án số 57/2020/HSST. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 06/4/2021, chấp hành xong khoản nộp án phí ngày 24/5/2021.

Tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Ngày 26/9/2008, bị Tòa án nhân dân Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội "Cướp tài sản" theo Bản án số 178/2008/HSST. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/8/2011, chấp hành xong khoản nộp án phí ngày 05/02/2010.

+ Ngày 19/4/2018, bị Tòa án nhân dân huyện B áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào sơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 18 tháng kể từ ngày 25/01/2018, chấp hành xong ngày 25/7/2019.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/9/2022 đến nay (có mặt).

2/ Họ và tên: **Nguyễn Ngọc Hải L**; Giới tính: Nữ; Sinh năm 1992 tại tỉnh Đồng Nai; Nơi đăng ký thường trú: Tổ 6, ấp 3, xã Ph, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai; Nơi cư trú: 1B41/1 ấp 1, xã Ph, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông Nguyễn Bá N và bà Nguyễn Thị Diệu H; Bị cáo có chồng (không đăng ký kết hôn) và có 01 người con sinh năm 2022.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" từ ngày 29/9/2022 cho đến nay (có mặt).

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Bà Nguyễn Thị Bích Th, sinh năm 1980; Nơi cư trú: 10 đường số 35, khu phố 6, phường B, thành phố Th, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 17 giờ 40 phút, ngày 24/9/2022, tại trước khách sạn Hoa K (địa chỉ F8/27, tổ 14, ấp 6, xã V, huyện B, thành phố Hồ Chí Minh), Công an xã V, huyện B phát hiện Nguyễn Quốc L và Nguyễn Ngọc Hải L đang đứng tại bãi giữ xe khách sạn Hoa K có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra, Cơ quan Công an phát hiện trong khẩu trang y tế Nguyễn Quốc L đang đeo có 01 gói nylon hàn kín chứa tinh thể không màu được L khai nhận là ma túy tổng hợp (hàng đá) của L và L cất giữ mục đích bán lại cho người khác. Cơ quan Công an tiếp tục kiểm tra, phát hiện trong khẩu trang y tế Nguyễn Ngọc Hải L đang đeo có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu mà L khai nhận là ma túy tổng hợp (hàng đá) của L và L cất giữ với mục đích chờ bán cho người khác để kiếm lời nên Cơ quan Công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Quốc L, Nguyễn Ngọc Hải L và thu giữ vật chứng. Kết quả xét nghiệm ma túy L và L có sử dụng trái phép chất ma túy (hàng đá). Vụ việc trên được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B để điều tra xử lý theo thẩm quyền.

Căn cứ kết luận giám định số 5528/KL-KTHS ngày 30/9/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

Gói 01: Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m_1 cần giám định (thu giữ của Nguyễn Quốc L) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,5213 gam, loại Methamphetamine.

Gói 02: Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m_2 cần giám định (thu giữ của Nguyễn Ngọc L) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 2,1791 gam, loại Methamphetamine".

Quá trình điều tra, Nguyễn Quốc L, Nguyễn Ngọc Hải L khai nhận: Nguyễn Quốc L và Nguyễn Ngọc Hải L sống chung như vợ chồng tại nhà trọ địa chỉ 1B41/1, ấp 1, xã Phạm Văn Hai, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh. Do L và L

đều nghiện ma túy nên cả hai bắt đầu hoạt động mua bán ma túy để có tiền và ma túy sử dụng. Vào trưa ngày 24/9/2022, có 01 người phụ nữ tên Liễu có nickname là "Liễu Hoa Cưới" điện thoại vào mạng xã hội Facebook của L có nickname "An Phận" hỏi mua 1.800.000 đồng ma túy loại Methamphetamine, L đồng ý. L yêu cầu Liễu đưa tiền trước để L lấy tiền đi mua ma túy thì Liễu đồng ý và hẹn L đến khách sạn Hoa K (địa chỉ F8/27 Tổ 14, ấp 6, xã V, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh) để Liễu đưa tiền cho L. Sau đó, L đến địa chỉ trên gặp Liễu và lấy số tiền 1.200.000 đồng, số tiền 600.000 đồng còn lại Liễu sẽ trả cho L khi L giao ma túy cho Liễu.

Sau khi nhận tiền của Liễu, L điều khiển xe mô tô biển số 59B1–278.08 đến khu vực hẻm 277 đường B, Phường MB, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh mua 01 gói ma túy với giá 1.600.000 đồng của 01 thanh niên không rõ lai lịch. Sau đó, L ra đầu hẻm phân chia gói ma túy vừa mua thành 02 gói ma túy và cất giấu 01 gói ma túy vào trong khẩu trang y tế L đang đeo và cất giấu 01 gói ma túy còn lại vào trong khẩu trang y tế treo vào ba ga xe mô tô rồi điều khiển xe về nhà rủ L đi bán ma túy cho Liễu, L đồng ý. Đồng thời, L lấy 01 gói ma túy trong khẩu trang y tế treo trên xe đưa cho L cất giữ với mục đích bán lại cho Liễu. Sau đó, L điều khiển xe mô tô chở L đến khách sạn Hoa K để bán ma túy cho Liễu, khi đến bãi xe của khách sạn Hoa K thì bị Công an phát hiện bắt giữ cùng tang vật như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 57/CT-VKS ngày 21 tháng 02 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố các bị cáo Nguyễn Quốc L, Nguyễn Ngọc Hải L về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Đối với người thanh niên đã bán ma túy cho L tại khu vực hẻm 277 đường B, Phường MB, Quận T và người phụ nữ tên Liễu đặt mua ma túy của L, do không rõ lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đang tiếp tục xác minh làm rõ để xử lý sau.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, thành phố Hồ Chí Minh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc L từ 04 năm đến 05 năm tù; Phạt bổ sung từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng.

- Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Hải L từ 02 năm đến 03 năm tù; Phạt bổ sung từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng.

- Vật chứng thu giữ:

+ Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 02 gói nylon hàn kín chứa tinh thể rắn không màu, qua giám định là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 2,7004 gam, loại Methamphetamine; 02 khẩu trang y tế màu xanh, trắng.

+ Đề nghị giao Cơ quan Thi hành án dân sự huyện B đăng báo tìm chủ sở hữu và xử lý tài sản theo thẩm quyền đối với 01 xe mô tô biển số 59B1-278.08.

+ Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động VSMART cùng sim, sử dụng để liên lạc mua bán ma túy; 01 điện thoại di động OPPO cùng sim, sử dụng để liên lạc mua bán ma túy.

+ Lưu hồ sơ vụ án 01 USB (ghi âm, ghi hình hỏi cung) chuyển cùng hồ sơ vụ án.

Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Quốc L, Nguyễn Ngọc Hải L thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã truy tố và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét thấy tại phiên tòa các bị cáo khai nhận phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, vật chứng của vụ án, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận ngày 24/9/2022, tại trước khách sạn Hoa K (địa chỉ F8/27, tổ 14, ấp S, xã V, huyện B, thành phố Hồ Chí Minh), Cơ quan công an phát hiện các bị cáo Nguyễn Quốc L và Nguyễn Ngọc Hải L đang cất giấu 02 gói ma túy nhằm để bán cho người khác (bán cho đối tượng tên Liễu – không rõ lai lịch) nhưng chưa thực hiện giao dịch mua bán thì bị bắt quả tang. Căn cứ kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hồ Chí Minh thì số ma túy thu giữ của các bị cáo là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng là 2,7004g (hai phẩy bảy không không bốn gam), loại Methamphetamine. Do đó, hành vi của các bị cáo Nguyễn Quốc L và Nguyễn Ngọc Hải L đã cấu thành tội mua bán trái phép chất ma túy được quy định trong Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý và sử dụng chất ma túy của Nhà nước. Tại thời điểm phạm tội các bị cáo là người trưởng thành, có năng lực trách nhiệm hình sự, các bị cáo biết rõ pháp luật cấm mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào nhưng để có tiền tiêu xài và ma túy để sử dụng mà các bị cáo cố ý thực hiện hành vi vi phạm. Hành vi của các bị cáo còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác.

[4] Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận hành vi của các bị cáo Nguyễn Quốc L và Nguyễn Ngọc Hải L đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xét thấy, cần áp dụng hình phạt nghiêm cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội trong một thời gian nhất định để răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Các bị cáo thực hành vi mua bán nhằm hưởng lợi bất chính nhưng không xác định số tiền các bị cáo đã hưởng lợi bất chính để buộc các bị cáo sung nộp vào ngân sách Nhà nước. Tuy nhiên, cần áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) phạt bổ sung các bị cáo số tiền nhất định để nộp vào ngân sách Nhà nước.

[5] Xét thấy, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017) xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo. Đối với bị cáo L khi phạm tội là phụ nữ có thai nên hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017). Đối với bị cáo Nguyễn Quốc L: Ngày 04/6/2020, bị cáo L bị Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án số 57/2020/HSST. Bị cáo L chấp hành xong hình phạt tù ngày 06/4/2021, chấp hành xong khoản nộp án phí ngày 24/5/2021. Như vậy, tính đến lần phạm tội trong vụ án này bị cáo L là người bị kết án chưa được xóa án tích và phạm tội nghiêm trong với lỗi cố ý nên thuộc trường hợp tái phạm. Đây là tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017). Ngoài ra, bị cáo L có nhân thân rất xấu nhiều lần bị xử lý hình sự và xử phạt hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Do đó, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét về tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ và nhân thân của từng bị cáo.

[6] Trong vụ án này các bị cáo phạm tội có đồng phạm nhưng mang tính chất giản đơn, không có sự câu kết chặt chẽ nên không thuộc trường hợp phạm tội có tổ chức. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét tính chất mức độ của hành vi và vai trò của từng bị cáo trong vụ án. Trong đó, bị cáo L là người chủ mưu khởi xướng và là người thực hành chính trong việc mua bán, còn bị cáo L đồng phạm với vai trò là người thực hành giúp sức nên tính chất mức độ của hành vi và vai trò của bị cáo L thấp hơn bị cáo L.

[7] Về vật chứng vụ án thu giữ gồm:

[7.1] Đối với 02 gói ma túy thu giữ của bị cáo L và L qua giám định là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 2,7004 gam, loại Methamphetamine (sau giám định là 02 gói niêm phong bên ngoài có chữ ký của Nguyễn Quốc L, Nguyễn Ngọc Hải L và hình dấu của công an xã Vĩnh Lộc A); 02 khẩu trang y tế màu xanh. Xét thấy, các vật chứng này là vật cấm tàng trữ, mua bán, lưu hành và không có giá trị sử dụng hoặc có liên quan đến tội phạm nên tịch thu và tiêu hủy theo quy định tại điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[7.2] Đối với 01 xe mô tô biển số 59B1-278.08, Cơ quan điều tra xác minh xe này do bà Nguyễn Thị Bích Thủy đăng ký sở hữu sau đó bà Thủy bán lại cho một cửa hàng mua bán xe cũ không rõ nhớ địa chỉ. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo L khai mua xe này của một người tên Hùng (không rõ lai lịch). Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đã tiến hành đăng báo tìm chủ sở hữu nhưng đến nay vẫn chưa xác định được chủ sở hữu tài sản. Xét thấy, ngày 24/9/2022 bị cáo L sử dụng xe này làm phương tiện đi mua, bán ma túy, làm phương tiện phạm tội nên áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu, nộp vào ngân sách Nhà nước.

[7.3] Đối với 01 điện thoại di động VSMART cùng sim và 01 điện thoại di động OPPO cùng sim thu giữ của bị cáo L. Xét thấy, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo L khai nhận bị cáo đã sử dụng các tài sản này để liên lạc mua bán trái phép chất ma túy, làm phương tiện phạm tội nên áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu, nộp vào ngân sách Nhà nước.

[7.4] Đối với 01 USB (ghi âm, ghi hình hỏi cung) chuyển cùng hồ sơ vụ án. Đây là chứng cứ chứng minh tội phạm nên tiếp tục lưu giữ hồ sơ vụ án.

[8] Về án phí: các bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Quốc L và Nguyễn Ngọc Hải L phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

* Căn cứ khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc L 05 (năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/9/2022.

Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Quốc L 10.000.000 (mười triệu) đồng nộp ngân sách Nhà nước.

* Căn cứ khoản 1, khoản 5 Điều 251; các điểm s, n khoản 1 Điều 51, Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Hải L 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày chấp hành án.

Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Ngọc Hải L 5.000.000 (năm triệu) đồng nộp ngân sách Nhà nước.

* Căn cứ Điều 106, Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017); Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Về vật chứng:

+ Tịch thu và tiêu hủy: 02 gói ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine thu giữ của các bị cáo L và L (sau giám định là 02 gói niêm phong bên ngoài có chữ ký của Nguyễn Quốc L, Nguyễn Ngọc Hải L và hình dấu của công an xã Vĩnh Lộc A); 02 khẩu trang y tế màu xanh, trắng.

+ Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 xe mô tô biển số 59B1-278.08; 01 điện thoại di động VSMART cùng sim và 01 điện thoại di động OPPO cùng sim

(Tất cả vật chứng trên, Chi cục thi hành án dân sự huyện B đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/02/2023 giữa công an huyện B và Chi cục thi hành án dân sự huyện B, thành phố Hồ Chí Minh).

- Về án phí: mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo, đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND TP.Hồ Chí Minh.
- Công an H. Bình Chánh;
- VKSND H. Bình Chánh;
- THA dân sự H.Bình Chánh;
- PC 53- Công an TPHCM;
- Sở Tư pháp TPHCM;
- Bị cáo, đương sự;
- Lưu HS;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Thế Dũng